TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
---***---
Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày 12/05/2022
" V/v: Ly hôn giữa anh H và chị L"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế P
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ - Bà Lê Thị O.
2/ - Ông Đàm Tùng A.
Thư ký phiên tòa: - Bà Nguyễn Thị L- Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: - Bà Đặng Thị H – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12/05/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2022/HNGĐ-ST Ngày 18/02/2022 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H- Sinh năm 1989.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh H. (Có mặt tại phiên tòa).

*- Bị đơn: Chị Vũ Thị L- Sinh năm 1991.

+ Sinh và trú quán tại: Thôn 1, xã Ô, huyện K, tỉnh H.

+ HKTT tại: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh H. (Vắng mặt tại phiên tòa).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:- Cháu Nguyễn Đức A- Sinh ngày 12/08/2014.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn N xã T, huyện K, tỉnh H. (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Người giám hộ cho cháu Nguyễn Đức A là anh H và chị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh kết hôn với chị Vũ Thị L có đăng ký kết hôn tại UBND xã T vào năm 2014, trên cơ sở hai bên tự nguyện. Hai anh chị chung sống với nhau hạnh phúc bình thường được một thời gian thì nẩy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm, lối sống. Đến khoảng cuối năm 2016 thì anh chị sống ly thân nhau, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay anh xin được ly hôn với chị L vì không có hạnh phúc, tình cảm.

Về con chung: Anh và chị L có một con chung là cháu Nguyễn Đức A (Sinh ngày 12/08/2014). Hiện nay cháu A đang ở với anh. Nếu vợ chồng ly hôn thì anh xin được nuôi cháu A, mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về chia tài sản: anh không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại bản tự khai, bị đơn chị Vũ Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị cũng khai nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như anh H trình bày trên đây. Chị cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Nếu vợ chồng ly hôn thì chị xin được nuôi cháu Nguyễn Đức A mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết phân chia.

Chị Vũ Thị L có đơn xin đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt.

Tại biên bản ghi ý kiến của cháu Nguyễn Đức A: Nếu bố mẹ cháu ly hôn, thì cháu có nguyện vọng được ở cả với bố và mẹ.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong qúa trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án, còn bị đơn chưa chấp hành đầy đủ vì có lần vắng mặt không đến Tòa án theo giấy triệu tập. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử: Cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Vũ Thị L; Con chung: Giao cháu Nguyễn Đức A cho anh H nuôi.. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị L được quyền quyền thăm nom con chung; Tài sản chung, công nợ chung và công sức chung của anh H và chị L thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị L kết hôn có đăng ký là hợp pháp, đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống anh chị đã nẩy sinh mâu thuẫn, sống ly thân, không quan tâm chăm sóc nhau đã nhiều năm. Cuộc sống hạnh phúc đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai anh chị đều nhất trí ly hôn nhau, nên cần xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị L.

Về con chung: Mặc dù nguyện vọng xin được nuôi con chung của cả hai anh chị đều là chính đáng. NH hiện nay cháu Nguyễn Đức A đã và đang ở với anh Nguyễn Văn H, cuộc sống ổn định và đảm bảo việc nuôi dạy. Nên cần giữ nguyên hiện trạng, giao cháu Anh cho anh H tiếp tục nuôi. Do anh H không yêu cầu nên việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị L được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do cả anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị L đều không yêu cầu phân chia, nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh, chị có yêu cầu phân chia thì làm đơn khởi kiên để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - *Căn cứ:* - Các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí tòa án.

*- Xử :

1. – *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị L.

2. – *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Đức A (Sinh ngày 12/08/2014) cho anh Nguyễn Văn H nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra. Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị L được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. – *Về chia tài sản*: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Nguyễn Văn H, chị Vũ Thị L có yêu cầu phân chia thì làm đơn khởi kiện ở vụ án dân sự khác.

4. – *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí anh H đã nộp theo biên lai thu số 0007689 ngày 18/02/2022 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện K nên việc nộp án phí đã xong).

5.- *Về quyền kháng cáo*: Anh Nguyễn Văn H (có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/05/2022. Chị Vũ Thị L và cháu Nguyễn Đức Anh (vắng mặt tại phiên tòa) đều được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa phương nơi cư trú/

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:
+ TAND& VKSND tỉnh H
+ VKSND huyện K.
+ Chi cục THADS huyện K.
+ UBND xã T.
+ Các đương sự.
+ Lưu Hồ sơ, VP.